TÒA ÁN NHÂN DÂN TP HẢI PHÒNG
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 106/2022/QĐHG-HNGĐ

Hồng Bàng, ngày 15tháng 6 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các điều 32, 33,34 và 35 của Luật Hòa giải, Đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị TNA và NHA.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 10 tháng 5 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của chị TNA và NHA.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày30 tháng 5 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên hòa giải thành sau đây:

Chị TNA; nơi cư trú: Số A, đường B, phường C (nay là phường D), quận E, thành phố Hải Phòng.

Anh NHA; nơi cư trú: Số A, đường B, phường C (nay là phường D), quận E, thành phố Hải Phòng.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 30 tháng 5 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 30tháng 5 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về hôn nhân gia đình:Chị TNA và anh NHAxây dựng gia đình với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dânphường C (nay là phường D), quận E, thành phố Hải Phòng(Giấy chứng nhận kết hôn số 19/2015, quyển số 01/2015, ngày 06-6-2015). Trong quá trình chung sống, giữa chị TNA và anh NHAcó

phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân chính là do tính cách và quan điểm sống không hợp nhau nên chị TNA và anh NHA cùng thỏa thuận thuận tình ly hôn.

Về con chung: Có haicon chung là F, sinh ngày 23-4-2015 và G, sinh ngày 25-3-2017. Chị TNA và anh NHA thỏa thuận để hai con chung cho anh NHA trực tiếp nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn do hai bên tự thỏa thuận và giao cho nhau nên không yêu cầu Tòa án giải quyết

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trường hợp, người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Về tài sản chung: Chị TNA và anh NHAtự thỏa thuận phân chia tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về các vấn đề khác: Không có yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định nàycó hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên đương sự;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- Cơ quan THADS quận Hồng Bàng;
- UBND phường C (nay là phường D), quận E, Hải Phòng(Giấy chứng nhận kết hôn số19/2015, quyển số 01/2015, ngày 06-6-2015);
- Lưu: Hồ sơ vụ việc, TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Quang Kiên